

Số: 33/2019/QĐPT-DS

Tiền Giang, ngày 09 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Văn Ngoan.

Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Thu Thủy.

Bà Lâm Ngọc Tuyền.

Thư ký phiên họp: Ông Ngô Phúc Thắm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp:
Bà Hà Ngọc Thu Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 29/2019/TLPT-DS ngày 12 tháng 6 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Do Quyết định số 287/2019/QĐST-HN ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang kháng nghị.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 216/2019/QĐ-PT ngày 14 tháng 6 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lý Nãi V, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chị Huỳnh Thị C, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Quyết định kháng nghị số 01/QĐKNPT-DS ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* *Người yêu cầu anh Lý Nãi V và chị Huỳnh Thị C thống nhất trình bày:* Anh Lý Nãi V và chị Huỳnh Thị C tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 117 ngày 05/9/2005. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, thời gian sau thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã nhiều lần hàn gắn nhưng không thành, từ đó mâu thuẫn vợ chồng anh chị ngày càng trầm trọng. Qua thời gian suy nghĩ anh chị quyết định ly hôn với nhau.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lý Huỳnh Đ, sinh ngày 07/8/2005. Anh chị thống nhất giao con chung cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lý Nãi V không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về nợ chung, tài sản chung: Anh V và chị C trình bày không có.

* Ngày 07/5/2019 anh Lý Nãi V và chị Huỳnh Thị C có đơn xin rút lại đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn do anh chị đã tự hòa giải đoàn tụ gia đình.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình số 287/2019/QĐST-HN ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ Điều 48, Điều 361, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 279/2019/TLST-HNGĐ ngày 26/4/2019 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Về án phí: Trả lại cho anh Lý Nãi V, chị Huỳnh Thị C tiền tạm ứng lệ phí đã nộp của mỗi người là 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 09651 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Ngoài ra quyết định còn tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Ngày 14/5/2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang có quyết định kháng nghị số 01/QĐKNPT-DS, kháng nghị quyết định số 287/2019/QĐST-HN ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang sửa quyết định sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét đơn yêu cầu của đương sự. Đồng thời áp dụng khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để sung vào công quỹ.

Tại phiên họp phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trình bày ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Hội đồng phúc thẩm giải quyết việc dân sự và những người tham

gia tố tụng từ khi thụ lý việc dân sự đến trước thời điểm Hội đồng phúc thẩm ra quyết định giải quyết việc dân sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng phúc thẩm chấp nhận kháng nghị số 01/QĐKNPT-DS của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C, sửa quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét đơn yêu cầu của anh V, chị C. Đồng thời áp dụng khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để sung vào công quỹ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về tố tụng: Anh Lý Nãi V và chị Huỳnh Thị C yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, anh chị cùng cư trú tại ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang. Tòa án cấp sơ thẩm xác định việc dân sự “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]Xét Quyết định kháng nghị số 01/QĐKNPT-DS ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C nhận thấy: Ngày 07/5/2019 anh Lý Nãi V và chị Huỳnh Thị C cùng có đơn xin rút đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên về căn cứ ra quyết định đình chỉ xét đơn yêu cầu cần phải áp dụng điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự để đình chỉ xét đơn yêu cầu của người yêu cầu.

Về án phí: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự để trả lại cho anh Lý Nãi V và chị Huỳnh Thị C lệ phí Tòa án đã nộp là không đúng quy định pháp luật vì theo quy định tại khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp phải sung vào công quỹ nhà nước.

Do quyết định sơ thẩm có sai sót trong việc áp dụng pháp luật như đã phân tích nên cần sửa quyết định sơ thẩm.

[3]Xét Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 375 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận toàn bộ kháng nghị số 01/QĐKNPT-DS ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang. Sửa Quyết định số 287/2019/QĐST-HN ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Căn cứ Điều 48, Điều 361, điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ giải quyết việc dân sự thụ lý số 279/2019/TLST-HNGĐ ngày 26/4/2019 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Lý Nãi V, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Huỳnh Thị C, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Về lệ phí: Sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng anh Lý Nãi V và chị Huỳnh Thị C đã nộp theo biên lai thu số 0009651 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV & THA; (để báo cáo)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Huỳnh Văn Ngoan